

LUYỆN TẬP THAO TÁC LẬP LUẬN PHÂN TÍCH

(Về tác phẩm thơ)

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- Có kỹ năng phân tích thơ.
- Biết vận dụng kỹ năng này vào việc đọc - hiểu và viết bài phân tích thơ.

(1) *Tràng hạt* : chuỗi hạt gồm nhiều hạt màu nâu hoặc đen, người theo đạo Phật khi tụng niệm thì tay lần đếm từng hạt

(2) *Cửa từ bi* : cửa nhà Phật

82

theo thể hát nói (*Bài ca ngất ngưỡng* – Nguyễn Công Trứ hoặc *Bài ca phong cảnh Hương Sơn* – Chu Mạnh Trinh), phần lớn còn lại là thơ Nôm làm theo thể Đường luật với các bài tiêu biểu như : *Tự tình* (bài II – Hồ Xuân Hương), *Chạy giặc* (Nguyễn Đình Chiểu), *Câu cá mùa thu*, *Tiến sĩ giấy* (Nguyễn Khuyến), *Thương vợ*, *Vịnh khoa thi Hương* (Trần Tế Xương),...

Anh (chị) hãy tự lựa chọn một vài câu thơ, đoạn thơ có *âm hưởng, nhịp điệu, từ ngữ, hình ảnh*,... đọc đáo và viết một đoạn văn phân tích giá trị của các yếu tố hình thức đó trong việc làm nổi bật nội dung tư tưởng của câu thơ, đoạn thơ. Khi phân tích cần đặt câu thơ, đoạn thơ đó trong toàn bài thơ đã học.

1. Hãy đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới.

"*Cây em, em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lay rồi sẽ thua.*"

(Nguyễn Du)

Người ta hỏi : Tại sao Nguyễn Du không dùng *nhờ*, mà dùng *cây* ; không dùng *nhận* mà dùng *chịu* ? Chính vì giữa các từ ấy có một sự sai khác khá tinh vi. Đặt *nhờ* vào chỗ *cây*, không những âm điệu thơ sẽ nhẹ đi, âm thanh không đọng ở chữ thứ nhất của câu thơ nữa, làm giảm nhẹ chừng nào cái quần quai khó nói của Thúy Kiều, mà ý nghĩa hi vọng tha thiết của một lời trời trăng, ý nghĩa nương tựa gửi gắm của một tấm lòng tuyệt vọng, đồng thời cũng là ý nghĩa tin tưởng thân mật ở một mối tình ruột thịt, những ý nghĩa đó sẽ gần như mất đi. Còn giữa *chịu* và *nhận* thì dường như có vấn đề tự nguyện hay không tự nguyện nữa. *Nhận* lời có lẽ là có nội dung tự nguyện ở trong, hay ít ra cũng là có ý kiến của người nhận lời. *Chịu* lời thì hình như chỉ có một sự nài ép phải nhận vì không nhận không được. Trong tình thế của Thúy Vân bấy giờ chỉ có *chịu* lời chứ làm sao có thể *nhận* lời được.

Câu thơ sáu chữ giản dị mà chứa đựng trong vài từ cân nhắc kĩ tất cả chiều sâu của một tình thế phức tạp càng làm cho nó có dáng dấp như một lời cầu nguyện linh thiêng, ý nghĩa đã có sẵn trong lời thơ nhưng người nghe vẫn chưa sao hiểu được.

Tại sao lại *lay* ? Việc nhờ cậy quả là quan trọng, cho người nhờ cũng như cho người được nhờ. Cho người nhờ, đó là trả món nợ tình,... Cho người được nhờ thì càng quá rõ,... Nhận lời là một sự hi sinh vì chị, vì cái cao quý của chị. Mà đối với một cử chỉ hi sinh vì người khác như vậy, chỉ có kính phục và biết ơn, ngày xưa phải tỏ bày bằng cái lay. Thúy Kiều đòi lay Thúy Vân là lay cái hi sinh cao cả ấy".

(Lê Trí Viễn)

- a) Nội dung chính mà người viết muốn làm nổi bật qua đoạn trích là gì ?
- b) Để làm nổi bật nội dung trên, người viết đã dựa vào các yếu tố nào của văn bản ? Cách phân tích của tác giả có gì đặc sắc ?

2. Viết đoạn văn phân tích một hình ảnh, một câu thơ hoặc đoạn thơ mà anh (chị) yêu thích. Chú ý nêu ra những nét đặc sắc về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật của câu thơ, đoạn thơ đó.

Gợi ý : Các bài thơ đã học trong sách *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một có bài chữ Hán, thuộc thơ cổ thể (*Bài ca ngắn đi trên bãi cát* – Cao Bá Quát), có bài làm